

Số: /SXD-CCGD Hà Nam, ngày tháng 10 năm 2022

THÔNG BÁO

**Kết quả kiểm tra công tác nghiệm thu hoàn thành công trình
Gói thầu PL1-05: Nâng cấp, cải thiện cơ sở hạ tầng các khu dân cư
phía Bắc phường Quang Trung; Tổ dân phố Đường Âm và Quỳnh Chân,
phường Lam Hạ thuộc Dự án bổ sung vốn dự án phát triển đô thị loại vừa
tại Việt Nam - Tiểu dự án thành phố Phủ Lý**

Kính gửi: Ủy ban nhân dân thành phố Phủ Lý (Chủ đầu tư)

Căn cứ Luật Xây dựng ngày 18 tháng 6 năm 2014; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều Luật Xây dựng ngày 17 tháng 6 năm 2020;

Căn cứ Nghị định số 06/2021/NĐ-CP ngày 26 tháng 01 năm 2021 của Chính phủ quy định chi tiết một số nội dung về quản lý chất lượng, thi công xây dựng và bảo trì công trình xây dựng;

Căn cứ Nghị định số 15/2021/NĐ-CP ngày 03 tháng 3 năm 2021 quy định chi tiết một số nội dung về quản lý dự án đầu tư xây dựng;

Căn cứ thông tư số 10/2021/TT-BXD ngày 25/8/2021 thông tư hướng dẫn một số điều và biện pháp thi hành Nghị định số 06/2021/NĐ-CP ngày 26 tháng 01 năm 2021 và Nghị định số 44/2016/NĐ-CP ngày 15/5/2016 của Chính phủ;

Căn cứ Quyết định số 49/2022/QĐ-UBND ngày 03 tháng 10 năm 2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc ban hành Quy định phân cấp quản lý nhà nước về chất lượng công trình xây dựng trên địa bàn tỉnh Hà Nam;

Căn cứ các Văn bản của Ủy ban nhân dân tỉnh: số 409/QĐ-UBND ngày 29 tháng 3 năm 2017 về việc phê duyệt Báo cáo nghiên cứu khả thi bổ sung vốn Dự án phát triển các đô thị loại vừa tại Việt Nam - Tiểu dự án thành phố Phủ Lý; số 791/QĐ-UBND ngày 21 tháng 5 năm 2018 về việc phê duyệt Bản vẽ thi công và dự toán công trình Nâng cấp, cải thiện cơ sở hạ tầng các khu dân cư phía Bắc phường Quang Trung; Tổ dân phố Đường Âm và Quỳnh Chân, phường Lam Hạ; số 3386/UBND-GTXD ngày 13 tháng 11 năm 2019 về việc chủ trương điều chỉnh, bổ sung một số hạng mục thuộc Gói thầu PL1-05, PL2-06 thuộc Tiểu dự án thành phố Phủ Lý (nguồn bổ sung); số 563/UBND-GTXD ngày 09 tháng 3 năm 2020 về việc ủy quyền phê duyệt BVTC và dự toán điều chỉnh gói thầu PL1-05 thuộc Tiểu dự án thành phố Phủ Lý (vốn bổ sung); số 1916/UBND-GTXD ngày 29 tháng 6 năm 2020 về việc bổ sung hạng mục đấu nối nước thải hộ gia đình vào gói thầu PL1-05; số 1468/UBND-GTXD ngày 17 tháng 6 năm 2021 về việc chủ trương điều chỉnh, bổ sung một số hạng mục phát sinh trong quá trình thi công của gói thầu PL1-05; số 2649/UBND-GTXD ngày 05 tháng 10 năm 2021 về việc chủ trương điều chỉnh, bổ sung một số hạng mục vào gói thầu PL1-05; số 545/UBND-GTXD ngày 03 tháng 3 năm 2022 về việc chấp thuận chủ trương điều chỉnh, bổ sung một số hạng mục thuộc các Gói thầu PL2-06, PL1-

05, PL2-05B;

Căn cứ hồ sơ thiết kế được Sở Xây dựng thẩm định tại các Văn bản: số 184/SXD-QLXD ngày 02 tháng 02 năm 2018; số 141/SXD-QLXD ngày 22 tháng 01 năm 2020; số 1547/SXD-QLXD ngày 24 tháng 7 năm 2020; số 2566/SXD-QLXD ngày 01 tháng 11 năm 2021;

Căn cứ các Quyết định phê duyệt thiết kế bản vẽ thi công và dự toán công trình của UBND thành phố Phủ Lý: số 666/QĐ-UBND ngày 25 tháng 3 năm 2020; số 2814/QĐ-UBND ngày 31 tháng 8 năm 2020; số 6084/QĐ-UBND ngày 10 tháng 12 năm 2021; số 1229/QĐ-UBND ngày 12 tháng 4 năm 2022; số 1313/QĐ-UBND ngày 25 tháng 4 năm 2022;

Căn cứ Báo cáo số 305/BC-UBND ngày 06 tháng 9 năm 2022 của Ủy ban nhân dân thành phố Phủ Lý về việc Báo cáo hoàn thành thi công xây dựng Gói thầu PL1-05: Nâng cấp, cải thiện cơ sở hạ tầng các khu dân cư phía Bắc phường Quang Trung; Tổ dân phố Đường Ấm và Quỳnh Chân, phường Lam Hạ thuộc Dự án bổ sung vốn dự án phát triển đô thị loại vừa tại Việt Nam - Tiểu dự án thành phố Phủ Lý.

Ngày 19/10/2022, Sở Xây dựng tổ chức hội nghị kiểm tra công tác nghiệm thu hoàn thành thi công xây dựng công trình đối với Chủ đầu tư (có Biên bản kiểm tra). Sau khi kiểm tra Sở Xây dựng đã có Văn bản số 2718/SXD-CCGD ngày 21/10/2022, yêu cầu Chủ đầu tư và các bên liên quan kiểm tra, rà soát, giải trình và khắc phục các tồn tại của công trình;

Căn cứ Báo cáo khắc phục số 371/BC-UBND ngày 24 tháng 10 năm 2022 của UBND thành phố Phủ Lý kèm theo các hồ sơ (Báo cáo khắc phục số 26/BC-NT của nhà thầu thi công; Văn bản số 39/BC-EXP ngày 23/10/2022 của nhà thầu giám sát thi công; Biên bản nghiệm thu công tác sửa chữa, khắc phục tồn tại ngày 24/10/2022) và Biên bản nghiệm thu hoàn thành công trình ngày 24/10/2022 của Chủ đầu tư được các bên tham gia xây dựng công trình chấp thuận.

Sở Xây dựng thông báo kết quả nghiệm thu hoàn thành công trình để đưa vào sử dụng như sau:

I. Thông tin chung về công trình xây dựng:

1. Tên công trình: Gói thầu PL1-05: Nâng cấp, cải thiện cơ sở hạ tầng các khu dân cư phía Bắc phường Quang Trung; Tổ dân phố Đường Ấm và Quỳnh Chân, phường Lam Hạ thuộc Dự án bổ sung vốn dự án phát triển đô thị loại vừa tại Việt Nam - Tiểu dự án thành phố Phủ Lý.

2. Địa điểm xây dựng: Phường Quang Trung và phường Lam Hạ, thành phố Phủ Lý, tỉnh Hà Nam.

3. Loại và cấp công trình: Công trình hạ tầng kỹ thuật cấp III.

4. Cơ quan quyết định đầu tư: Ủy ban nhân dân tỉnh Hà Nam.

5. Chủ đầu tư: Ủy ban nhân dân thành phố Phủ Lý.

6. Quản lý dự án: Ban quản lý dự án phát triển đô thị Phủ Lý, tỉnh Hà Nam.

7. Tư vấn thiết kế: Liên danh Công ty cổ phần nước và xây dựng Đường Thành (WATERCO) và công ty cổ phần tư vấn kỹ thuật quốc tế (INTEC).

8. Tư vấn giám sát thi công: Công ty EXP International services inc (EXP).

9. Nhà thầu thi công: Tổng công ty đầu tư phát triển đô thị - Công ty cổ phần.

10. Mô tả thông số chủ yếu của công trình:

10.1. Khu dân cư phía Bắc phường Quang Trung:

a) Đường giao thông:

- Làm mới mặt đường bằng bê tông xi măng, bao gồm các tuyến hiện trạng là đường đất, đất đá, BTXM đã xuống cấp:

+ Đối với các tuyến đường có chiều rộng mặt đường $B < 3m$ gồm (tuyến 1, chiều dài $L = 652,63m$; tuyến 1.1, chiều dài $L = 49,48m$; tuyến 1.2, chiều dài $L = 54,44m$; tuyến 2, chiều dài $L = 228,22m$; tuyến 3.1, chiều dài $L = 116,59m$; tuyến 4, chiều dài $L = 291,36m$; tuyến 5.1, chiều dài $L = 69,73m$; tuyến 5.2, chiều dài $L = 82,84m$; tuyến 5.3, chiều dài $L = 77,47m$) kết cấu áo đường: Bê tông xi măng mác 250, dày 16cm; Lớp nilong lót; Cát đen tạo phẳng dày 3cm; Hỗn hợp đá thải, dày 20cm.

+ Đối với các tuyến đường có chiều rộng mặt đường $B \geq 3m$ (tuyến 5, chiều dài $L = 183,5m$) với kết cấu áo đường: Bê tông xi măng mác 250, dày 20cm; Lớp nilong lót; Cát đen tạo phẳng dày 3cm; Hỗn hợp đá thải, dày 20cm.

- Xây mới 02 tuyến đường theo quy hoạch có bề rộng 9,5-11,5m (*tuyến QH1, chiều dài $L = 120,09m$; tuyến QH2, chiều dài $L = 284,72m$; mặt đường rộng 5,5m, vỉa hè rộng 2-4m mỗi bên*) với kết cấu áo đường: BTNC 12.5 dày 5cm; Tưới nhựa dính bảm 0.5kg/m²; BTNC 19 dày 7cm; Tưới nhựa thấm bảm 1kg/m²; Cấp phối đá dăm loại I dày 14cm; Cấp phối đá dăm loại II dày 20cm; Đất đắp đầm chặt K98 dày 50cm.

b) Hệ thống thoát nước:

- Khu phía Bắc: Xây dựng mạng lưới tuyến cống chung thoát nước mưa và thu gom nước thải hộ gia đình dọc theo các tuyến đường xây dựng mới và các tuyến nâng cấp. Hệ thống thoát nước bao gồm rãnh B400-B600mm xây gạch kết hợp cống tròn BTCT HL93 từ D400-D800mm sau đó thoát ra tuyến cống chính D1000-D1200mm; nước thải được tách ra thoát về trạm xử lý Bắc Châu Giang, nước mưa thoát ra cống D1200 ra sông Nhuệ.

- Khu phía Nam: Xây dựng hệ thống tuyến ống thu gom nước thải sinh hoạt từ sau giếng tách trước cửa xả đổ vào hồ Quang Trung bằng ống HDPE D315mm.

- Xây dựng trạm bơm dâng nước thải và tuyến cống áp lực bằng ống HDPE D160mm để dẫn nước thải của khu dân cư phía Bắc và phía Nam về trạm bơm dâng nước thải TB1 trên đường D4-N7.

- Mương B400-600mm xây bằng gạch không nung bằng vữa xi măng mác

75, đáy và nắp đan bằng bê tông cốt thép mác 200.

- Mương B800-1200mm, hố ga và Trạm bơm dâng nước thải (*gồm ngăn thu nước $AxBxH= 1,4m \times 1,4m \times 4,0m$ ngăn bơm $AxBxH= 2,5m \times 2,0m \times 5,7m$*), sử dụng bê tông cốt thép mác 250.

c) Hệ thống điện chiếu sáng:

- Xây dựng mới 06 cột điện dùng cột bê tông ly tâm 8,5B và lắp đặt thêm đèn chiếu sáng cao áp công suất 120W, sử dụng cáp hạ thế. Nguồn điện chiếu sáng lấy từ nguồn cột đèn chiếu sáng giai đoạn 1. Cáp cấp điện sử dụng cáp 4x16mm² và dây 2x2,5mm² cấp cho đèn.

- Phần đường dây cáp cấp điện cho trạm xử lý nước thải sử dụng cáp Cu/XLPE/PVC (3x16+1x10)mm² được chôn ngầm; cáp cấp điện bơm nước sử dụng cáp Cu/XLPE/PVC (4x4)mm² đi trong ống bảo vệ;

10.2. Địa bàn tổ dân phố Đường Âm, phường Lam Hạ

a) Đường giao thông:

- Làm mới mặt đường bằng bê tông xi măng, bao gồm các tuyến hiện trạng là đường đất, đất đá, đường BTXM đã xuống cấp:

+ Đối với các tuyến đường có chiều rộng mặt đường $B < 3m$ gồm (*tuyến 1.1, chiều dài $L=40,04m$; tuyến 1.2, chiều dài $L=89,34m$; tuyến 1.2.1, chiều dài $L=40,79m$; tuyến 1.2.2, chiều dài $L=52,78m$; tuyến 1.3, chiều dài $L=33,28m$; tuyến 1.4, chiều dài $L=61,63m$; tuyến 1.5, chiều dài $L=57,5m$; tuyến 1.5.1, chiều dài $L=58,01m$; tuyến 1.6, chiều dài $L=41,69m$; tuyến 1.7, chiều dài $L=48,27m$; tuyến 1.9, chiều dài $L=81,08m$; tuyến 1.10, chiều dài $L=51,57m$; tuyến 1.11, chiều dài $L=46,83m$; tuyến 2.1, chiều dài $L=64,07m$; tuyến 2.2, chiều dài $L=38,13m$; tuyến 2.3, chiều dài $L=111,35m$; tuyến 2.4, chiều dài $L=91,42m$; tuyến 3.1, chiều dài $L=49,46m$) kết cấu áo đường: Bê tông xi măng mác 250, dày 16cm; Lớp nilong lót; Cát đen tạo phẳng dày 3cm; Hỗn hợp đá thải, dày 20cm.*

+ Đối với tuyến đường có chiều rộng mặt đường $B \geq 3m$ gồm (*tuyến 1, chiều dài 367,56m; tuyến 2, chiều dài 585,06m*) kết cấu áo đường: Bê tông xi măng mác 250, dày 20cm; Lớp nilong lót; Cát đen tạo phẳng dày 3cm; Cấp phối đá dăm loại I, dày 15cm.

b) Hệ thống thoát nước:

- Xây dựng mạng lưới tuyến công chung thoát nước mưa và thu gom nước thải sinh hoạt dọc theo lề các tuyến nâng cấp, sử dụng rãnh B400mm xây gạch và cống tròn BTCT HL93 D400-D1200mm. Nước thải sau khi thu gom tập trung sẽ tách bằng giếng tách đồ về tuyến cống thoát nước thải trên đường D4-N7 sau đó đưa về trạm xử lý nước thải Bắc Châu Giang. Nước mưa xả ra khu vực Hòa Lạc hiện trạng tại vị trí giáp trường mầm non Lam Hạ.

-Mương B400mm xây bằng gạch không nung bằng vữa xi măng mác 75, đáy và nắp đan bằng Bê tông cốt thép mác 200.

-Hố ga sử dụng bê tông cốt thép mác 250.

c) Hệ thống cấp nước:

-Xây dựng mạng lưới cấp nước đến các hộ dân cư trong tổ dân phố. Nguồn cấp nước lấy từ hệ thống cấp nước của thành phố qua đường ống D250mm hiện có trên đường D4-N7. Đường ống phân phối sử dụng ống HDPE đường kính D250mm; D110mm; D90mm.

- Mạng lưới ống dịch vụ sử dụng ống HDPE đường kính ống D40,D50mm.

d) Hệ thống điện chiếu sáng:

Lắp đặt 28 bộ (*đèn chiếu sáng cao áp công suất 120W+cần đèn 1,5m+bộ giá*), sử dụng cáp hạ thế. Nguồn điện chiếu sáng lấy từ nguồn từ cột đèn chiếu sáng 10A lộ A1 trạm biến áp khu đấu giá đất Lam Hạ 400KVA 22/0,4KV. Cáp cấp điện cho tủ điện tổng sử dụng cáp CU/XLPE/PVC 4x25m², cáp điện các lộ sử dụng cáp CU/XLPE/PVC 4x10m² và cáp cho cho đèn 2x2,5mm².

10.3. Địa bàn tổ dân phố Quỳnh Chân, phường Lam Hạ

a) Đường giao thông:

- Làm mới mặt đường bằng bê tông xi măng, bao gồm các tuyến hiện trạng là đường đất, đất đá, đường BTXM đã xuống cấp:

+ Đối với các tuyến đường có chiều rộng mặt đường $B < 3m$ gồm (*tuyến 1, chiều dài $L=431,9m$; tuyến 1.1, chiều dài $L=93,78m$; tuyến 2.1, chiều dài $L=84,19m$; tuyến 2.2, chiều dài $L=284,78m$; tuyến 2.3, chiều dài $L=93,6m$; tuyến 2.4, chiều dài $L=202,03m$; tuyến 2.4.1, chiều dài $L=47,25m$; tuyến 2.5, chiều dài $L=67,49m$; tuyến 2.6, chiều dài $L=91,11m$; tuyến 2.7, chiều dài $L=151,75m$; tuyến 3, chiều dài $L=550,44m$; tuyến 4, chiều dài $L=292,99m$; tuyến D4N7 chiều dài $L=108,37m$) kết cấu áo đường: Bê tông xi măng mác 250, dày 16cm; Lốp nilong lót; Cát đen tạo phẳng dày 3cm; Hỗn hợp đá thải, dày 20cm.*

+ Đối với tuyến đường có chiều rộng mặt đường $\geq 3.0m$ gồm (*tuyến 2, chiều dài 585,06m*) kết cấu áo đường: Bê tông xi măng mác 250, dày 20cm; Lốp nilong lót; Cát đen tạo phẳng dày 3cm; Cấp phối đá dăm loại I, dày 15cm.

b) Hệ thống thoát nước:

- Xây dựng mạng lưới tuyến công chung thoát nước mưa và thu gom nước thải sinh hoạt dọc theo lề các tuyến đường nâng cấp, sử dụng rãnh B400-B600mm xây gạch thành 220 và B800-B1200mm BTCT Kết hợp với hố ga. Nước thải sau khi thu gom tập trung sẽ tách bằng giếng tách đổ về tuyến công nước thải D600 trên Đường 32m phía Nam nhà thi đấu đa năng bằng ống HDPE D315mm sau đó đưa về trạm xử lý nước thải Bắc Châu Giang. Nước mưa xả ra mương thoát nước hiện trạng ở phía Đông, tổ dân phố Quỳnh Chân.

- Mương B400-B600mm xây bằng gạch không nung bằng vữa xi măng mác 75, đáy và nắp đan bằng bê tông cốt thép mác 200.

- Mương B800-B1200mm và hố ga sử dụng bê tông cốt thép mác 250.

c) Hệ thống cấp nước:

- Xây dựng mạng lưới cấp nước đến các hộ dân cư trong tổ dân phố. Nguồn cấp nước lấy từ hệ thống cấp nước của thành phố qua đường ống D250mm hiện có trên đường D4-N7. Đường ống phân phối sử dụng ống HDPE đường kính D250mm; D110mm; D90mm.

- Mạng lưới ống dịch vụ sử dụng ống HDPE đường kính ống D40,D50mm.

d) Hệ thống điện chiếu sáng:

Lắp đặt 56 bộ (*đèn chiếu sáng cao áp công suất 120W+cần đèn 1,5m+bộ giá*) và 03 cột điện xây mới. Nguồn điện chiếu sáng lấy từ nguồn từ cột 1B TBA CQT Quỳnh Chân. Cáp cấp điện cho tủ điện tổng sử dụng cáp CU/XLPE/PVC 4x25m², cáp điện các lộ sử dụng cáp CU/XLPE/PVC 4x10m² và cáp cho cho đèn 2x2,5mm².

e) Kè đá: Kè đá gồm 2 tuyến (*Tuyến 2.1 chiều dài 96,2m, tuyến 2.2 có chiều dài 272,5m*). Kè có kích thước trung bình như sau: bản đáy rộng 1,338m đỉnh rộng 0,4m, chiều cao trung bình 1,75m; Kết cấu hè: Kè đá được xây bằng đá học vữa xi măng mác 100, nền được gia cố cọc tre chiều dài 1,5m với mật độ cọc 16 cọc/m².

11. Các hạng mục điều chỉnh, bổ sung

11.1. Điều chỉnh theo Văn bản số 3386/UBND-GTXD ngày 13/11/2019 và Văn bản số 1916/UBND-GTXD ngày 29/6/2020 của UBND tỉnh:

- Không thi công hạng mục cấp nước do Công ty Cổ phần nước sạch Hà Nam đã xây dựng hoàn thiện.

- Điều chỉnh thiết kế Trạm bơm nước thải chia cho các mức bơm theo giờ và dự báo phát triển cho tương lai. Điều chỉnh số lượng máy bơm từ 02 máy bơm (*01 hoạt động, 01 dự phòng*) công suất mỗi máy 45m³/h thành 03 máy bơm (*02 hoạt động, 01 dự phòng*) công suất mỗi máy 25m³/h cột nước 16m.

- Bổ sung đầu nối nước thải hộ gia đình vào hệ thống thoát nước thải chung của khu vực.

- Sử dụng hệ thống thu gom bằng ống UPVC D160 chạy dọc tuyến đường hiện trạng.

11.2. Điều chỉnh theo Văn bản số 1468/UBND-GTXD ngày 17/6/2021 của UBND tỉnh:

a) Khu dân cư phía Bắc phường Quang Trung:

- Điều chỉnh chiều rộng mặt cắt đường:

+ Tuyến số 1 điều chỉnh trong phạm vi chiều dài 376,48m (*từ cọc DT đến cọc D12+3*): Điều chỉnh chiều rộng mặt cắt đường trung bình từ 3,17m thành trung bình 4,63m.

+ Tuyến số 2 điều chỉnh toàn bộ tuyến: Điều chỉnh chiều rộng mặt cắt đường trung bình từ 2,76m thành 3,5m.

+ Tuyến số 4 điều chỉnh trong phạm vi chiều dài 193,45m (*từ cọc D2 đến cọc 7*): Điều chỉnh chiều rộng mặt cắt đường trung bình từ 3,16m thành trung bình 3,92m.

+ Tuyến số 5 điều chỉnh toàn bộ tuyến: Điều chỉnh chiều rộng mặt cắt đường trung bình từ 3,09m thành trung bình 5,42m.

+ Tuyến số 5.1 điều chỉnh trong phạm vi chiều dài 19,24m (*từ cọc D3 đến cọc KT*): Điều chỉnh chiều rộng mặt cắt đường trung bình từ 1,96m thành trung bình 3,53m.

- Điều chỉnh kết cấu áo đường: Điều chỉnh kết cấu áo đường từ loại 2B (*BTXM M250 dày 16cm, lớp nilong lót, cát đen tạo phẳng 3cm, hỗn hợp đá thải lót, cát đen tạo phẳng 3cm, CPĐD loại I dày 15cm*) thành kết cấu mặt đường loại 2A (*bê tông xi măng mác 250 dày 20cm, lớp nilong lót, cát đen tạo phẳng 3cm, cấp phối đá dăm loại I dày 15cm*).

b) Tổ dân phố Quỳnh Chân phường Lam Hạ:

Điều chỉnh hướng tuyến ống thoát nước thải từ ga GT đến ga G7 để tránh đi qua khu vực dân cư đã có công trình nhà xây dựng và vỉa hè đã hoàn thiện. Hướng tuyến mới nằm trên vỉa hè quy hoạch giáp với mương hiện trạng.

11.3. Điều chỉnh theo Văn bản số 2649/UBND-GTXD ngày 05/10/2021 của UBND tỉnh:

a) Tổ dân phố Đường Âm, phường Lam Hạ

- Tuyến M3-15:

+ Bổ sung thiết kế mới mặt đường bằng kết cấu 2B;

+ Bổ sung rãnh B400mm xây gạch XMCL, VXM M75 đặt tại tim đường.

b) Tổ dân phố Quỳnh Chân, phường Lam Hạ:

- Tuyến 1: Điều chỉnh, nâng cao cao độ thiết kế tại tim tuyến; đồng thời mở rộng mặt đường đảm bảo chiều rộng mặt cắt đường trung bình $B=3,5m$ từ Km0+100 đến Km0+229,97.

-Tuyến M2-06:

+ Đoạn 1: Bổ sung rãnh B400 xây gạch XMCL, VXM M75 đặt tại tim đường từ Km0+60 đến Km0+91,11.

+ Đoạn 2: Thực hiện đào bỏ lớp mặt đường cũ bị hư hỏng, xuống cấp; hoàn trả bằng mặt đường BTXM M250 trên lớp nilon chống mất nước bê tông và lớp cát đen tạo phẳng dày 3cm.

-Tuyến 4-02:

+ Bổ sung thiết kế mới mặt đường bằng kết cấu 2B.

+ Điều chỉnh ống uPVC D160mm sang ống HDPE D315mm từ cọc ĐT đến cọc 2.

- Tuyến M7-15:

+ Đoạn từ Km0+00 đến Km0+25,88: Bổ sung mặt đường BTXM M250 dày 16cm trên mặt đường bê tông hiện trạng.

+ Đoạn từ Km0+25,88 đến Km0+37,87: Bổ sung thiết kế mới mặt đường bằng kết cấu 2B.

+ Bổ sung hệ thống thu gom nước thải bằng ống uPVC-160 dài 13m từ Km0+24,87 đến Km0+37,87.

c) Hệ thống điện chiếu sáng: Điều chỉnh hệ thống dây dẫn đã được phê duyệt đối với cấp cáp nguồn từ điểm đầu đến các vị trí cột đèn bằng cáp điện treo Cu/XLPE/PVC 2x6mm² (khu dân cư phía Bắc phường Quang Trung); Cu/XLPE/PVC 2x10mm² (tổ dân phố Đường Âm phường Lam Hạ); Cu/XLPE/PVC 3x10mm² (tổ dân phố Quỳnh Chân phường Lam Hạ).

11.4. Điều chỉnh theo Văn bản số 545/UBND-GTXD ngày 03/3/2022 của UBND tỉnh:

a) Tổ dân phố Đường Âm, phường Lam Hạ:

Điều chỉnh hướng tuyến ống thoát nước thải HDPE D315mm đoạn từ cửa xả CX2 đến hố ga đầu nổi (ĐN) trên đường 27m về phía Nam và phía Tây trường mầm non phường Lam Hạ; đồng thời điều chỉnh cửa xả CX2 thành giếng tách nước thải và điều chỉnh ống HDPE D315mm từ ống HDPE gôn thành đôi thành ống HDPE PN8, PE100.

b) Khu dân cư phía Bắc phường Quang Trung:

- Điều chỉnh vị trí tuyến cống BXH=1x1m và cống D1200mm từ ga 5.A4 đến ga 7 về phía Nam để hạn chế giải phóng mặt bằng; đồng thời bổ sung kết cấu mặt đường trên đỉnh tuyến cống thoát nước (kết cấu: Mặt đường BTXM M250 dày 20cm trên lớp Nilon chống mất nước bê tông và lớp cát đen tạo phẳng dày 3cm; lớp cấp phối đá dăm loại I dày 15cm).

- Bổ sung 01 hồ ga kết nối giữa tuyến cống điều chỉnh và tuyến cống tuyến QH2; đồng thời điều chỉnh tiết diện cống đoạn từ ga G7.1 đến giếng tách từ D800mm thành D1200mm.

- Điều chỉnh tuyến ống qua QL.1A và đường sắt Hà Nội - Thành phố Hồ Chí Minh từ HDPE D160 PN8 thành HDPE D160 PN12.5.

- Bổ sung vuốt nối tại 02 vị trí cống ra, vào trụ sở UBND phường Quang Trung; kết cấu vuốt nối theo kết cấu mặt đường loại 1 (BTNC làm mới) đã được phê duyệt.

12. Một số nội dung điều chỉnh, thay đổi, không thực hiện được theo báo cáo của Chủ đầu tư (do vướng mặt giải phóng mặt bằng đã được UBND thành phố Phú Lý và các đơn vị liên quan thống nhất tại văn bản hiện trường):

- Mặt đường, vỉa hè tuyến QH2 tại vị trí Công an phường Quang Trung không giải phóng được mặt bằng;

- Tuyến 2 đoạn từ cọc 1A÷D3 thi công theo hiện trạng do dân không hiến đất theo hồ sơ điều chỉnh;

- Đoạn cuối tuyến nhánh 2.4 tổ dân phố Đường Âm thực tế là đất sở đỏ của người dân nên không thực hiện;

- Tuyến ống thoát nước thải uPVC D160 đoạn M10-01, M10-02, M10-03, M10-04, M8-05, M8-06, M8-10, M8-11, M8-13 tổ dân Đường Âm không thực hiện do hiện trạng rãnh thoát nước đã sát tường nhà dân không đặt được ống. Các nhà dân đối nối và hệ thống thoát nước hiện trạng;

- Tuyến cống thoát nước mưa, nước thải từ hồ ga 7A2 đến cống đầu nối phường Quang Trung điều chỉnh xuống lòng đường do vướng cột điện.

II. Yêu cầu đối với chủ đầu tư

Theo quy định tại khoản 7 Điều 24 Nghị định số 06/2021/NĐ-CP ngày 26/01/2021 của Chính phủ, việc kiểm tra công tác nghiệm thu của Cơ quan chuyên môn không thay thế, không làm giảm trách nhiệm của chủ đầu tư về công tác quản lý chất lượng công trình xây dựng và trách nhiệm của các nhà thầu tham gia hoạt động xây dựng về chất lượng công trình xây dựng đối với phần việc do mình thực hiện theo quy định của pháp luật.

Do đó yêu cầu đối với Chủ đầu tư (Ủy ban nhân dân thành phố Phú Lý):

1. Chịu trách nhiệm về tính trung thực, tính chính xác đối với các thông tin, số liệu, chỉ tiêu kỹ thuật đã nghiệm thu trong hồ sơ hoàn thành, các nội dung công việc trong Báo cáo hoàn thành số 305/BC-UBND ngày 06/9/2022 và kết quả công tác khắc phục được Chủ đầu tư kiểm tra, đối chiếu, khẳng định tại Báo cáo số 371/BC-UBND ngày 24/10/2022 và Biên bản nghiệm thu công tác sửa chữa, khắc phục tồn tại ngày 24/10/2022 được các bên tham gia xây dựng công trình xác nhận đầy đủ;

2. Các nội dung công việc điều chỉnh, không thực hiện do vướng giải phóng mặt bằng nêu tại Biên bản kiểm tra, tổ chức rà soát, cập nhật đầy đủ trong bản vẽ hoàn công; thực hiện nghiệm thu khối lượng, thanh quyết toán theo đúng quy định;

3. Quản lý, khai thác và sử dụng công trình theo đúng công năng, thiết kế được duyệt.

4. Yêu cầu nhà thầu thi công thực hiện nghĩa vụ bảo hành công trình theo hợp đồng thi công đã ký và quy định pháp luật xây dựng.

Sở Xây dựng thông báo kết quả kiểm tra công tác nghiệm thu hoàn thành Gói thầu PL1-05: Nâng cấp, cải thiện cơ sở hạ tầng các khu dân cư phía Bắc phường Quang Trung; Tổ dân phố Đường Âm và Quỳnh Chân, phường Lam Hạ thuộc Dự án bổ sung vốn dự án phát triển đô thị loại vừa tại Việt Nam - Tiểu dự án thành phố Phủ Lý. Đề nghị Ủy ban nhân dân thành phố Phủ Lý triển khai thực hiện và chịu trách nhiệm theo đúng quy định của pháp luật./.

Nơi nhận:

- Như kính gửi;
 - Lưu VT, CCGĐ.
- TB (VVH)- 2022/1495

GIÁM ĐỐC

Nguyễn Quang Huy